

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 274/2026/HS-ST
Ngày 31 – 7 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Huỳnh Thị Thu Thảo

2. Ông Lý Hữu Hoàng Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quốc Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026 tại Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 261/2026/TLST-HS, ngày 07 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 334/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Tuấn K**; Sinh năm: 26/02/2003 tại tỉnh Vĩnh Long; CCCD số: 083203005212; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở : Ấp V, xã M, tỉnh Vĩnh Long; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Tấn C, sinh năm: 1981 và bà Đỗ Thị Đ (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Phân trại tạm giam Thông T Hội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2.1. Bị hại:

- Ông Trần Gia B, sinh năm 2000; địa chỉ: A T, phường K, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: 10.31 Toà nhà BS15, Dự án Khu dân cư Đ, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Ông Phạm Kông K1, sinh năm 2001; địa chỉ: Tổ H, thôn T, xã Đ, Thành phố Đà Nẵng; chỗ ở hiện nay: 29 đường G, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Dương Thế H, sinh năm 1976; địa chỉ: 1 B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Văn A, sinh năm 2003; địa chỉ: Đ, xã H, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: 1 H, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin xét xử vắng mặt).
- Ông Lương Phan Phước K2, sinh năm 1995; địa chỉ: Tô G, Khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: 170/26 đường L, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin xét xử vắng mặt).
- Bà Trần Phương V, sinh năm 2005; địa chỉ: C B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền, Lê Tuấn K (sinh năm 2003) nảy sinh ý định lên mạng tìm thuê máy ảnh để đem bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Ngày 19/10/2025, Lê Tuấn K đang ở nhà tại địa chỉ Ấp V, xã M, tỉnh Vĩnh Long có nhắn tin với tài khoản “Ngọc N” bằng ứng dụng Zalo để liên hệ thuê máy ảnh, tài khoản tên “Ngọc N” nhắn “còn máy ảnh Canon R50 trống 2 ngày, đến địa chỉ B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để xem máy”. Vào khoảng 16 giờ ngày 20/10/2025, K đặt xe ô tô trên ứng dụng “XanhSM” từ nhà đến địa điểm để thuê máy ảnh như trên, trong lúc đang ngồi trên xe K nhắn tin với Trần Văn A (K quen biết qua mạng xã hội, vì trước đây K có mua giùm 01(một) máy ảnh của Trần Văn A qua ứng dụng Messenger, Trần Văn A sử dụng tài khoản tên “Tran A1”) để hỏi “có thu máy ảnh Canon R50 không”. Trần Văn A nhắn tin với K “đến D Hậu Giang, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để xem máy ảnh” K nhắn “chờ tôi mang máy ảnh qua”. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/10/2025 K đến địa chỉ B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh thì Phạm Kông K1 đưa máy ảnh Canon R50 cùng phụ kiện cho K thuê máy ảnh Canon R50 cùng phụ kiện trong vòng 2 ngày (giá 380.000 đồng, đặt cọc thuê máy ảnh 1.000.000 đồng) K1 làm hợp đồng cho thuê máy ảnh, K đưa cho K1 1.000.000 đồng tiền mặt, sau khi nhận máy ảnh Canon R50 cùng phụ kiện thì K đến D Hậu Giang, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh gặp Trần Văn A để bán máy ảnh Canon R50 cùng phụ kiện với giá 12.000.000 đồng. Trần Văn A chuyển tiền bán máy ảnh đến tài khoản số 7478260203 của Ngân hàng T1 tên LE TUAN K. Sau đó K đi đến tiệm W (địa chỉ F H, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh) để chơi điện tử qua đêm.

Ngày 21/10/2025, K đang ở W (địa chỉ F H, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh), K tiếp tục nhắn tin với tài khoản tên “F” bằng ứng dụng Messenger để thuê máy ảnh FUJIFILM XS10 của anh Trần Gia B, tài khoản tên “FAO Sài G” nhắn K “còn máy ảnh FUJIFIL MX-S10 trống 3 ngày, đến địa chỉ 3 P, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh để xem máy”. Vào khoảng 11 giờ ngày 21/10/2025, K đặt xe ô tô trên ứng dụng “XanhSM” đến địa chỉ 3 P, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này H1 (nhân viên của cửa hàng) lấy máy ảnh FUJIFILM XS10 cùng phụ kiện đưa cho K xem và kiểm tra thuê máy ảnh cùng phụ kiện trong vòng 03 ngày giá 880.000 đồng, đặt cọc thuê máy ảnh 5.000.000 đồng), K đồng ý thuê máy ảnh và

làm hợp đồng để thuê máy ảnh. K sử dụng tài khoản số 7478260203 của Ngân hàng T1 tên L1 chuyển 5.880.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng T2 tên T3. Sau khi chuyển tiền xong K nhận máy ảnh FUJIFILM XS10 cùng phụ kiện K tìm kiếm trên mạng xã hội Facebook địa điểm thu mua máy ảnh cũ, thì K kiếm được cửa hàng thu mua máy ảnh tại địa chỉ 1 L, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 17 giờ ngày 21/10/2025, K đến địa chỉ trên để bán máy ảnh FUJIFILM XS10 cùng phụ kiện với giá 20.000.000 đồng cửa hàng chuyển tiền bán máy ảnh đến tài khoản số 7478260203 của Ngân hàng T1 tên LE TUAN K. Sau đó K đến tiệm W (địa chỉ F H, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh) để chơi điện tử qua đêm.

Ngày 22/10/2025, khi K đang ở tiệm W (địa chỉ F H, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh) thì K tiếp tục nhắn tin với tài khoản tên “F” bằng ứng dụng Messenger thuê máy ảnh Sony ZV1, đến khoảng 13 giờ ngày 22/10/2025, K đến cửa hàng tại địa chỉ 3 P, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh, lúc này H1 (nhân viên của cửa hàng) lấy máy ảnh Sony ZV1 cùng phụ kiện đưa cho K xem và kiểm tra (thuê máy ảnh Sony ZV1 cùng phụ kiện trong vòng 2 ngày (giá 296.000 đồng, đặt cọc thuê máy ảnh 2.000.000 đồng) K đồng ý thuê máy ảnh thì H1 làm hợp đồng để thuê máy ảnh, K đặt cọc tiền để thuê máy ảnh Sony ZV1 cùng phụ kiện, K nhận máy ảnh cùng phụ kiện. Khoảng 16 giờ ngày 22/10/2025, K nhắn tin với Trần Văn A bằng ứng dụng Messenger để hỏi địa chỉ cửa hàng thu mua máy ảnh, Trần Văn A nhắn K địa chỉ cửa hàng tại 1 H, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 30 phút sau, K đến cửa hàng tại địa chỉ trên để bán máy ảnh Sony ZV1 cùng phụ kiện với giá 7.000.000 đồng, Trần Văn A chuyển tiền bán máy ảnh đến tài khoản số 7478260203 của ngân hàng T1 tên LE TUAN K. Sau đó K đi ăn uống, đến khoảng 20 giờ cùng ngày 22/10/2025 K đến khách sạn ở Quận A (không nhớ rõ địa chỉ) nghỉ ngơi.

Tại khách sạn K3 nhắn tin với tài khoản “Ngọc N” bằng ứng dụng Zalo để liên hệ thuê máy Canon R50 (máy ảnh K thuê của K1 vào ngày 20/10/2025) thêm 2 ngày, tài khoản “Ngọc N” đồng ý, K sử dụng tài khoản số 19070873872011 của ngân hàng T1 tên LE TUAN K để chuyển khoản 1.000.000 đồng đến tài khoản “Ngọc N”. Đến khoảng 15 giờ ngày 24/10/2025, K điện thoại cho V (quản lý cửa hàng “F”) để lấy tiền cọc, V nói “đến cửa hàng đi và đem máy ảnh đến để kiểm tra”. Khoảng 15 phút sau K đến cửa hàng tại địa chỉ 3 P, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh, lúc này K gặp H1 (nhân viên của cửa hàng) nói “anh ở đây chờ lấy tiền cọc và chờ đem máy ảnh đến để kiểm tra”. K đi vào cửa hàng trong khi chờ lấy lại tiền cọc thuê máy ảnh, K thấy trên kệ có trưng bày micro thì K nói H1 “cho đặt cọc 500.000 đồng để thuê micro một tuần được không”, H1 nói đồng ý. K điện thoại cho V nói “anh thuê thêm micro với giá 500.000 đồng và xin lại tiền cọc thuê máy ảnh thì em trừ ra và chuyển khoản cho anh lại 6.100.000 đồng”, V nói “khi nào đem máy ảnh qua thì em sẽ chuyển tiền cọc thuê máy ảnh”. K nói “anh ngồi ở đây rồi, không đi đâu hết, em cứ chuyển khoản đi để anh lấy tiền đi lấy đồ”, sau đó V chuyển khoản 6.100.000 đồng đến tài khoản số 7478260203 của ngân hàng T1 tên LE TUAN K của K. Lúc này cửa hàng đang có khách nên H1 đang bận tiếp khách, K thấy vậy đi ra ngoài bắt xe Xanh SM đi đến quán nước ở địa điểm thuộc quận B

(cũ) (không xác định rõ địa điểm). Vào khoảng 17 giờ, ngày 24/10/2025, K gọi xe “XanhSM” về nhà tại địa chỉ Ấp V, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Sáng ngày 26/10/2025, K tiếp tục kiểm điểm thuê máy ảnh trên mạng xã hội Facebook thì phát hiện tại địa chỉ A N, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh có cho thuê, nên K nảy sinh ý định tiếp tục thuê để bán kiếm tiền tiêu xài. Sau đó K gọi xe “XanhSM” chở đến địa điểm trên trong lúc đang xem máy ảnh, thì V (quản lý cửa hàng “F”) cùng Trần Gia B, Phạm Kông K1 phát hiện K, nên B và K1 yêu cầu K cùng đến Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh để trình báo sự việc trên.

Ngoài ra, vào ngày 23/10/2025 trong quá trình anh Dương Thế H (tài xế taxi) chở K đi công việc thì K nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh H bằng cách rủ anh H chơi chứng khoán game qua nền tảng M và yêu cầu anh Hoàng N1 4.000.000 đồng vào tài khoản mà K tạo cho anh H bằng cách đưa mã QR cho anh H để tạo tài khoản, rồi K tạo cho anh H song song 02 tài khoản gồm 01 tài khoản thật và 01 tài khoản “trial” để tạo lòng tin, rồi anh H chuyển 4.000.000 đồng vào tài khoản của K tạo cho anh H tài khoản thật. Sau khi để anh H chơi thử trên tài khoản “trial” là tài khoản chơi thử thì anh H bị thua khoảng vài USD, xong K nói anh H đưa lại K chơi để gỡ lại cho. Sau đó, K sử dụng tài khoản thật có 4.000.000 đồng chơi chứng khoán tiền ảo trên Metatrade thua hết số tiền 4.000.000 đồng. Một lúc sau, K nói dối anh H là số tiền đã về như số ban đầu.

Đối với số tiền 752USD của anh H, qua nói chuyện K biết được anh H có số tiền là 752USD tương đương 20.500.000 đồng (hai mươi triệu năm trăm ngàn đồng) trong tài khoản Binance nên K nảy sinh ý định chiếm đoạt, K tự giới thiệu mình đang làm việc bên công ty chuyên thu mua tiền ảo và đề nghị mua số tiền ảo 752USD trong tài khoản Binance của vợ chồng anh H tương đương với giá 21.000.000 đồng tiền thật anh H đồng ý vì nhiều hơn 500.000 đồng với giá trị 752USD, sau đó K sử dụng điện thoại của anh H chuyển toàn bộ tiền 752USD trong ứng dụng Binance của anh H sang tài khoản Binance của K, rồi K nói sẽ chuyển lại tiền thật là 21.000.000 đồng cho anh H trong ngày 23/10/2025. K đã chiếm đoạt số tiền 752USD của anh H để chơi chứng khoán tiền ảo trên nền tảng B1 và bị thua hết không trả tiền lại cho anh H.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Lê Tuấn K đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 29/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản - UBND phường C kết luận: 01 máy ảnh hiệu Canon EO R50 số seri: 308070025839 và 01 Lens theo máy ảnh, sản xuất năm 2023 đã qua sử dụng trị giá 16.667.000 đồng; 01 máy ảnh hiệu FUJIFILM XS10 số seri: 1A001886 và 01 Lens theo máy thông số 18-45mm, sản xuất năm 2020 đã qua sử dụng trị giá 26.667.000 đồng; 01 máy ảnh hiệu Sony ZV-1 số seri: 8521071, sản xuất năm 2022 đã qua sử dụng trị giá 8.667.000 đồng. Tổng trị giá 46.001.000 đồng (Bốn mươi sáu triệu không trăm lẻ một ngàn đồng).

Cáo trạng số 78/CT-VKSKV5 ngày 29/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Tuấn K về tội “Lừa đảo

chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Tuấn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174 điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025) xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về dân sự:

Các bị hại anh Phạm Kông K1 và Trần Gia B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn A và Lương Phan Phước K2 tự nguyện nộp lại máy ảnh và đã được gia đình bị cáo trả lại số tiền mua máy, không yêu cầu gì khác nên đề nghị không xem xét. Anh Dương Thế H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 24.500.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh H nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

Về vật chứng:

- Đề nghị ghi nhận Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) máy ảnh hiệu Canon R50 cho anh Phạm Kông K1; 01 (một) máy ảnh FUJIFILM XS10 và 01 (một) máy ảnh hiệu Sony ZV1 cho anh Trần Gia B.

- Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung galaxy màu xanh thu giữ của Lê Tuấn K sử dụng vào việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Do không có tiền, Lê Tuấn K nảy sinh ý định lên mạng tìm thuê máy ảnh để đem bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Từ ngày 19/10/2025 đến ngày 24/10/2025, Lê Tuấn K đã dùng thủ đoạn gian dối để thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 máy ảnh hiệu Canon R50 của anh Phạm Kông K1 trị giá 16.667.000 đồng và 01 máy ảnh hiệu máy ảnh FUJIFIM XS10 trị giá 26.667.000 đồng và 01 máy ảnh hiệu Sony ZV1 trị giá 8.667.000 đồng của anh Trần Gia B, tổng trị giá là 46.001.000 đồng. Ngoài ra, ngày 23/10/2025, Lê Tuấn K dùng thủ đoạn gian dối để anh Dương Thế H tin tưởng chuyển tiền cho K để chơi chứng khoán số tiền 4.000.000 đồng nhưng thực tế K chuyển vào tài khoản của K để chiếm đoạt, đồng thời cùng ngày K đề nghị mua lại 752USD tương đương 20.500.000 đồng trong tài khoản Binance của anh H, sau khi anh H chuyển tiền vào tài khoản K thì K chiếm đoạt sử dụng chơi chứng khoán thua hết không trả tiền cho anh H, tổng số tiền 24.500.000 đồng. Tổng số tiền K chiếm đoạt của 03 bị hại là 70.501.000 đồng.

Hành vi của bị can đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo Lê Tuấn K đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng, phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025).

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại Phạm Kông K1 và Trần Gia B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn A và Lương Phan Phước K2 đã được gia đình bị cáo trả lại tiền mua máy và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý trả lại cho anh Dương Thế H số tiền 24.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[6] Đối với Đối với Trần Văn A và Lương Phan Phước K2 là những người đã mua máy ảnh hiệu Canon R50; máy ảnh hiệu Sony ZV1 và máy ảnh hiệu FUJIFILM XS10 của K. Trần Văn A và Lương Phan Phước K2 không biết các máy ảnh trên do K phạm tội mà có. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý về hành vi

“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.[7] Về xử lý vật chứng:- Ghi nhận Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) máy ảnh hiệu Canon R50 cho anh Phạm Kông K1; 01 (một) máy ảnh FUJIFILM XS10 và 01 (một) máy ảnh hiệu Sony ZV1 cho anh Trần Gia B.- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy màu xanh thu giữ của Lê Tuấn K sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. [8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên, **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 174; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025).

Xử phạt bị cáo **Lê Tuấn K**: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2025.

2. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo có nghĩa vụ trả lại cho ông Dương Thế H số tiền 24.500.000 (hai mươi tư triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày ông Dương Thế H có đơn yêu cầu thi hành án; nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải trả thêm tiền lãi theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy màu xanh.

(Vật chứng trên đang giữ tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định chuyển vật chứng số 119/QĐ-VKS-KV5 ngày 04/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/3/2026 giữa Công an Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.225.000 (một triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Khu vực 5 – TP.HCM;
- Bị cáo, đương sự, bị hại;
- THADS TP.HCM;
- Phòng hồ sơ (PV06) – Công an TP.HCM;
- Trại tạm giam Số 2 - Phân trại tạm giam
Thông Tây Hội;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Thị Hoài Thu

